

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về chủ trương đầu tư**  
**Dự án: Hệ thống xử lý nước thải thị trấn Tuy Phước**  
**(KDC Tây Nam và KDC Bờ Giao)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 12202/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện tại Tờ trình số 82/TTr-BQL ngày 08/03/2024 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 65/BC-PTCKH ngày 28/02/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Hệ thống xử lý nước thải thị trấn Tuy Phước (KDC Tây Nam và KDC Bờ Giao) do Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện làm Chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật Hệ thống thu gom nước thải và Hệ thống xử lý nước thải đảm bảo cải thiện vệ sinh môi trường cho KDC Tây Nam, KDC Bờ Giao và trong khu vực.

**2. Quy mô đầu tư dự án:**

- Đầu tư xây dựng Hệ thống thu gom nước thải cho các lô đất theo phương pháp tự chảy bằng ống HDPE có đường kính D200-D300, trên tuyến bố trí các giếng thu bằng BTXM, đá 1x2, B20 (M250) dày 20cm, hố thu, hố đầu nổi, giữa các lô bố trí ống nhựa PVC-D100(D110) có nút bịt chờ đầu nổi.

- Hệ thống xử lý nước thải được thiết kế với công suất 130 m<sup>3</sup>/ngày.đêm, bao gồm:

+ Trạm xử lý nước thải sinh hoạt: Xây dựng trạm xử lý nước thải sinh hoạt tại khu đất phía Tây Nam của dự án; công suất xử lý 130 m<sup>3</sup>/ngày đêm, chất lượng nước thải sau xử lý đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT. Bao gồm các bể: Bể thu gom, bể tách mỡ, bể điều hòa, bể Anoxic, bể hiếu khí (MBBR), bể Arotank, bể lắng, bể khử trùng, bể đối chứng có kết cấu các bể bằng bê tông cốt thép đá 1x2, B25 (M300).

+ Nhà làm việc có diện tích 78m<sup>2</sup>, bao gồm phòng máy, phòng vật tư, phòng làm việc, phòng nghỉ; Lắp đặt hệ thống điện nước phục vụ sinh hoạt và vận hành nhà máy xử lý nước thải.

- Công trình phụ trợ:

+ Xây dựng tường rào, Cổng ngõ: Bao xung quanh tổng chiều dài 171,2m; Móng đá chẻ VXM mác 50; Cột, giằng bằng bê tông cốt thép đá 1x2, B15 (M200). Tường xây gạch không nung dày 150 có chừa lỗ, vữa xây mác 50, trát mác 75, tường sơn không bả 1 nước lót 2 nước màu; cổng chính bằng thép dạng cánh lùa rộng 3,6m, cao 1,75m và cổng phụ bằng thép hình 1 cánh rộng 0,95m, cao 1,75m được sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Hệ thống cấp điện, cấp nước.

+ Trồng cây xanh tạo cảnh quan nhà máy và ngăn mùi, trồng cây keo lai với khoảng cách 2,5m/cây.

**3. Nhóm dự án:** Nhóm C.

**4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 8.996.855.000 đồng** (*Bằng chữ: Tám tỷ, chín trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm ngàn đồng*).

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng:	5.440.293.000 đồng;
- Chi phí thiết bị:	1.404.717.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	151.827.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	662.866.000 đồng;
- Chi phí khác:	135.577.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	500.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	701.575.000 đồng.

**5. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn năm 2024 và kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2024 - 2026.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.

**7. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2024 - 2026.

**8. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn:** Công trình Hạ tầng kỹ thuật.

**9. Hình thức đầu tư của dự án:** theo Luật Đầu tư công.

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**